

Số: /KH-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh**

Căn cứ Quyết định số 3223/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2022 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1967/QĐ-UBND ngày ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án: “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh”;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (*cấp Sở*); Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (*cấp huyện*) và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (*cấp xã*), như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

a) Xác định được Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (*kể cả Ban Quản lý Khu kinh tế*); Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh.

b) Trong quý I/2023 công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của 20 cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (*kể cả Ban Quản lý Khu kinh tế*); 11 huyện, thị xã, thành phố và 111 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

c) Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành và người dân đối với cải cách hành chính nói chung và đánh giá kết quả cải cách hành chính hàng năm của các cơ quan, đơn vị địa phương nói riêng.

### **2. Yêu cầu**

a) Các nhiệm vụ, tiến độ thời gian, trách nhiệm trong triển khai Kế hoạch được xác định rõ ràng, phù hợp với điều kiện cụ thể.

b) Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện Kế hoạch xác định Chỉ số cải cách hành chính.

c) Tổ chức công tác tự đánh giá, chấm điểm của các cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm trung thực, khách quan, đúng quy định.

d) Tổ chức điều tra xã hội học theo bộ câu hỏi điều tra xã hội học đối với từng nhóm đối tượng điều tra, khảo sát quy định trong Chỉ số cải cách hành chính cấp sở, cấp huyện bảo đảm khách quan, phù hợp.

## **II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI**

### **1. Một số nội dung chung**

a) Hướng dẫn tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của các cơ quan, đơn vị, địa phương

- Thời gian: Tháng 10/2022.

- Cơ quan tham mưu: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Mở đợt đánh giá năm 2022 và nhập Bộ chỉ số trên phần mềm chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính <http://cchc.binhphuoc.gov.vn/>

- Thời gian: Tháng 10/2022.

- Cơ quan tham mưu: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông.

### **2. Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện**

a) Điều tra xã hội học phục vụ xác định Chỉ số cải cách hành chính

- Thời gian: Tháng 10/2022.

- Cơ quan Chủ trì: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Đối tượng và số lượng mẫu điều tra xã

+ Điều tra xã hội học cấp Sở (180 công chức), gồm: Lãnh đạo cấp phòng và tương đương (05 người/cơ quan X 20 cơ quan) và công chức (04 người/cơ quan X 20 cơ quan).

+ Điều tra xã hội học cấp huyện (187 công chức), gồm: Lãnh đạo cấp phòng và tương đương (12 người/đơn vị X 11 đơn vị) và công chức (05 người/đơn vị x 11 đơn vị).

b) Thành lập Hội đồng thẩm định, Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định

- Thời gian: Tháng 10/2022.

- Cơ quan tham mưu: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở: Tư pháp, Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Khoa học và Công nghệ.

c) Báo cáo và nhập phần mềm kết quả tự đánh giá, chấm điểm của các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian: Trước ngày 10/12/2022.

- Cơ quan chủ trì: Các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

d) Hợp Hội đồng Thẩm định, Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định, phân công nhiệm vụ cho Thành viên Hội đồng thẩm định, Tổ giúp việc

- Thời gian: Tháng 12/2022.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Thành viên Hội đồng thẩm định, Tổ giúp việc.

đ) Kiểm tra đột xuất công tác tự đánh giá, chấm điểm của các cơ quan, đơn vị, địa phương (*nếu thấy cần thiết*) phục vụ công tác thẩm định

- Thời gian: Tháng 12/2022.

- Cơ quan chủ trì: Hội đồng thẩm định.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

e) Tổng hợp, thẩm định, xử lý số liệu, xây dựng báo cáo

- Thời gian: Từ tháng 12/2022 đến cuối tháng 01/2023.

- Cơ quan chủ trì: Hội đồng thẩm định và Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

g) Hợp Hội đồng thẩm định kết quả xác định Chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian: Tháng 01/2023.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Thành viên Hội đồng thẩm định, Tổ giúp việc.

h) Công bố Chỉ số cải cách hành chính các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Thời gian: Trong quý I/2023.

- Cơ quan tham mưu: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

### **3. Xác định Chỉ số cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân cấp xã**

- Thời gian: Từ tháng 11/2022 đến hết tháng 01/2023.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian công bố Chỉ số cải cách hành chính và báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*): Trước ngày 01/02/2023.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch: từ nguồn kinh phí cải cách hành chính đã cấp cho Sở Nội vụ năm 2022.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Nội vụ có trách nhiệm**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán kinh phí triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính của cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

b) Hướng dẫn triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định và theo dõi, đôn đốc cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai Kế hoạch.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định, Tổ giúp việc xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2022.

đ) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, công bố kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

e) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

#### **2. Sở Tài chính có trách nhiệm**

Bố trí kinh phí triển khai Kế hoạch xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của tỉnh.

#### **3. Các cơ quan chuyên môn tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm**

a) Triển khai Kế hoạch xác định Chỉ số cải cách hành chính trong phạm vi, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương. Tự đánh giá, chấm điểm, nhập phần mềm kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính theo các tiêu chí, tiêu chí thành phần của cơ quan, đơn vị, địa phương được quy định trong Bộ Chỉ số cải cách hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 1967/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Phối hợp với Sở Nội vụ trong việc điều tra xã hội học phục vụ xác định Chỉ số cải cách hành chính.

c) Riêng Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức xác định Chỉ số cải cách hành chính của các xã, phường, thị trấn trên địa bàn quản lý và báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*).

**4.** Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở: Tư pháp, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Khoa học và Công nghệ căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ cải cách hành chính được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao chủ động phối hợp với Sở Nội vụ trong việc theo dõi, đánh giá cải cách hành chính đối với từng lĩnh vực được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Trên đây là Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã./.

***Nơi nhận:***

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn tỉnh;
- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Sở Nội vụ (3 bản);
- LĐVP, PNC, KSTTHC, TTPVHCC;
- Lưu: VT, (T27KH).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Tuyết Minh**